

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2022/DS-ST**

Ngày 19/9/2022

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Ngọc Khánh và ông Y Dhiều Hmok

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xiêm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2022, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 63/2022/TLST-DS ngày 19/4/2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-DS ngày 23/8/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Th.

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, đường Đ, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng là: Ông Trần Ngọc V, sinh năm 1989, có mặt.

Văn bản ủy quyền ngày 01/3/2022

Địa chỉ: Đường H, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc Th, sinh năm 1998, vắng mặt;

Địa chỉ: Đường N, tổ dân phố Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Th (Sau đây gọi là Công ty) trình bày có nội dung:

Ngày 15/10/2019 Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Th ký hợp đồng tín dụng số 20191016-6924850 cho anh Th vay số tiền

32.250.000 đồng, lãi suất thỏa Th 5%/tháng, mục đích để tiêu dùng cá nhân, hình thức vay: Tín chấp; Công ty đã giải ngân cho anh Th toàn bộ số tiền vay, thời hạn trả nợ hai bên thỏa Th trong vòng 35 tháng anh Th phải trả cho công ty số tiền cả gốc và lãi là 67.339.021 đồng, 34 tháng đầu mỗi tháng trả 1.949.011 đồng, tháng cuối trả 1.072.647 đồng, thời gian trả bắt đầu từ ngày 05/11/2019. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Th đã trả cho Công ty 6 lần với tổng số tiền là 11.754.066 đồng [Trong đó tiền gốc là 2.952.791 đồng, tiền lãi là 8.741.275 đồng]. Kể từ ngày 02/4/2020 đến nay, anh Th đã không thanh toán cho Công ty thêm bất cứ khoản tiền nào. Do đó, Công ty khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Th phải trả cho Công ty tổng số tiền tính đến ngày 05/9/2022 là 55.584.955 đồng; trong đó nợ gốc là 29.297.209 đồng, nợ lãi là 26.287.746 đồng. Công ty không yêu cầu tính lãi từ ngày 6/9/2022.

Bị đơn anh Phạm Ngọc Th đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án tham gia tố tụng, vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc anh Th phải trả cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Th số tiền tính đến ngày 05/9/2022 là 55.584.955 đồng [Trong đó nợ gốc là 29.297.209 đồng, nợ lãi là 26.287.746 đồng].

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về khởi kiện và thụ lý vụ án:* Ngày 31/3/2022 nguyên đơn nộp đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo và đơn đề nghị không đồng ý hoà giải, đối thoại tại Tòa án; ngày 07/4/2022 Tòa án thông báo nộp tiền tạm ứng án phí, ngày 18/4/2022 nguyên đơn nộp tạm ứng án phí, ngày 19/4/2022 nguyên đơn nộp biên lai thu tạm ứng án phí và Tòa án thụ lý vụ án là đúng quy định tại Điều 191 và Điều 195 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về trình tự thủ tục tố tụng:* Bị đơn anh Phạm Ngọc Th đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] *Về yêu cầu của đương sự:*

[4.1] Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 15/10/2019 Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Th và anh Th ký hợp đồng tín dụng số 20191016-6924850, theo hợp đồng Công ty cho anh Th vay số tiền 32.250.000 đồng, lãi suất thỏa Th 5%/tháng, mục đích để tiêu dùng cá nhân, hình thức vay, tín chấp, thời hạn trả nợ hai bên thỏa Th trong vòng 35 tháng anh Th phải trả cho công ty số tiền cả gốc và lãi là 67.339.021 đồng, 34 tháng đầu mỗi tháng trả 1.949.011 đồng, tháng cuối trả 1.072.647 đồng, thời gian trả bắt đầu từ ngày 05/11/2019. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Th chỉ trả cho Công ty 6 lần với tổng số tiền là 11.754.066 đồng [Trong đó tiền gốc là 2.952.791 đồng, tiền lãi là 8.741.275 đồng]. Kể từ ngày 02/4/2020, anh Th đã không thanh toán cho Công ty thêm bất cứ khoản tiền nào là vi phạm nghĩa vụ của bên vay. Do đó, Công ty khởi kiện yêu cầu anh Th phải trả số tiền tính đến ngày 05/9/2022 là 55.584.955 đồng [Trong đó nợ gốc là 29.297.209 đồng, nợ lãi là 26.287.746 đồng] là có căn cứ phù hợp với Điều 91, Điều 95 luật các tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.2] Đối với số tiền lãi tính từ ngày 06/9/2022 Công ty không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết

[5] Xét quan điểm của kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.390.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0017967 ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Bị đơn anh Phạm Ngọc Th phải chịu 2.779.247 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm cụ thể là [55.584.995 đồng x 5% = 2.779.247 đồng] là phù hợp với Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Th

Buộc anh Phạm Ngọc Th phải trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Th tổng số tiền tính đến ngày 05/9/2022 là 55.584.955 đồng

[Trong đó nợ gốc là 29.297.209 đồng, nợ lãi là 26.287.746 đồng]. Đối với số tiền lãi tính từ ngày 06/9/2022 Công ty không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Nguyên đơn Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.390.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0017967 ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn anh Phạm Ngọc Th phải chịu 2.779.247 đồng án phí dân sự sơ thẩm

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- CCTHADS thị xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Anh